UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:718 /BC - UBND	*Đại Sơn, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả công tác tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026; nhiệm vụ, giải pháp năm 2027

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 10 tháng 12 năm 2025; Quyết định số 806/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về phòng, chống lãng phí đến năm 2035; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 20/6/2025 của UBND thành phố Hải Phòng; Quyết định số 5338/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026.

Thực hiện Công văn số 11344/STC-QLNS ngày 23/10/2025 của Sở Tài chính thành phố Hải Phòng về việc báo cáo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026, nhiệm vụ công tác năm 2027. UBND xã Đại Sơn báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2027, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về tiết kiệm, chống lãng phí

UBND xã Đại Sơn xác định công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quản lý ngân sách nhà nước, quản lý và sử dụng tài sản công, nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước tại địa phương.

Trong năm 2026, UBND xã đã quan tâm chỉ đạo việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đến cán bộ, công chức, người lao động và các đơn vị dự toán ngân sách thuộc xã; lồng ghép nội dung tiết kiệm, chống lãng phí trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, quản lý tài chính, ngân sách và sử dụng tài sản công.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào việc nâng cao ý thức trách nhiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước; thực hiện tiết kiệm trong chi thường xuyên, mua sắm và sử dụng tài sản công; quản lý, sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm và các nguồn lực được giao; chấp hành quy định về công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, ngân sách.

2. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các quy định về tiết kiệm, chống lãng phí

UBND xã đã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các đơn vị dự toán căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và dự toán ngân sách năm 2026 để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chi bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đúng mục đích và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được gắn với nhiệm vụ quản lý ngân sách xã, quản lý đầu tư công, quản lý tài sản công, sắp xếp tổ chức bộ máy và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

UBND xã chỉ đạo Phòng Kinh tế phối hợp với các bộ phận liên quan tham mưu quản lý, điều hành ngân sách, theo dõi việc sử dụng kinh phí tại các đơn vị dự toán; rà soát nhu cầu mua sắm, sửa chữa tài sản; tổng hợp tình hình quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất và các tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương.

Các biện pháp trọng tâm được triển khai gồm:

- Tăng cường quản lý thu, chi ngân sách; thực hiện chi tiêu tiết kiệm, hiệu quả, hạn chế các khoản chi chưa thực sự cần thiết.

- Nâng cao trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị dự toán trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách được giao.

- Thực hiện rà soát nhu cầu mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng tài sản, trang thiết bị làm việc, bảo đảm phù hợp với tiêu chuẩn, định mức và khả năng cân đối ngân sách.

- Tăng cường quản lý các công trình đầu tư công, theo dõi tiến độ thực hiện, khối lượng hoàn thành, giải ngân và quyết toán theo quy định.

- Rà soát, kiểm kê, sắp xếp, bố trí, điều chuyển và đề xuất phương án xử lý tài sản công, cơ sở nhà, đất không còn nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng chưa hiệu quả.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong xử lý công việc và quản lý hồ sơ.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về tiết kiệm, chống lãng phí

UBND xã quan tâm chỉ đạo việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và tài sản công tại các bộ phận chuyên môn, đơn vị dự toán thuộc phạm vi quản lý; tăng cường tự kiểm tra việc chấp hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu và các quy định về quản lý tài chính, kế toán.

Nội dung kiểm tra tập trung vào việc lập, phân bổ và sử dụng dự toán ngân sách; quản lý các khoản thu, chi; hồ sơ mua sắm, sửa chữa tài sản; quản lý, sử dụng tài sản công; thực hiện công khai tài chính và trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong quản lý, sử dụng nguồn lực được giao.

II. KẾT QUẢ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Quản lý, sử dụng tài chính công

UBND xã thực hiện quản lý, điều hành ngân sách theo dự toán được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm các khoản chi ngân sách phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hoạt động của bộ máy chính quyền địa phương.

Công tác lập, phân bổ và giao dự toán được thực hiện trên cơ sở nhiệm vụ được giao, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách và khả năng cân đối nguồn lực. Việc sử dụng kinh phí được yêu cầu bảo đảm đúng mục đích, đối tượng, nội dung chi và hồ sơ, thủ tục theo quy định.

UBND xã chỉ đạo các đơn vị dự toán chủ động rà soát nhu cầu chi tiêu, thực hiện tiết kiệm trong sử dụng kinh phí hoạt động thường xuyên; hạn chế chi hội nghị, khánh tiết, công tác phí và các khoản chi hành chính chưa thực sự cần thiết theo quy định hiện hành. Việc mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc được xem xét trên cơ sở nhu cầu thực tế, khả năng cân đối ngân sách và tiêu chuẩn, định mức được áp dụng.

Đồng thời, tăng cường công tác theo dõi, kiểm soát chi, đối chiếu số liệu, lập báo cáo quyết toán và thực hiện công khai ngân sách theo quy định; kịp thời rà soát các khoản kinh phí không còn nhu cầu sử dụng hoặc sử dụng không hết để tham mưu xử lý theo đúng thẩm quyền, tránh để nguồn kinh phí tồn đọng, sử dụng không hiệu quả.

Kết quả cụ thể:

- Tổng dự toán chi ngân sách xã năm 2026: 185.119.000.000 đồng.

- Số kinh phí tiết kiệm từ thực hiện các biện pháp quản lý, điều hành chi thường xuyên: 9.215.000.000 đồng (trong đó tiết kiệm 10% dự toán chi thường xuyên đầu năm là 4.559.000.000 đồng, tiết kiệm chi theo Nghị Quyết số 135/NQ-CP ngày 22/5/2026 của Chính Phủ là 4.656.000.000 đồng).

2. Quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

UBND xã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện quản lý các dự án, công trình sử dụng vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng, ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

Việc đề xuất chủ trương đầu tư, lập và thẩm định dự án, phân bổ vốn, tổ chức thực hiện, nghiệm thu khối lượng, giải ngân và quyết toán công trình được thực hiện theo thẩm quyền, bảo đảm phù hợp với nhu cầu thực tế, khả năng cân đối nguồn vốn và mục tiêu đầu tư.

Trong quá trình thực hiện, UBND xã quan tâm chỉ đạo rà soát tiến độ, khối lượng thực hiện và nhu cầu vốn của từng công trình; hạn chế tình trạng bố trí vốn không phù hợp với khả năng thực hiện, kéo dài thời gian thực hiện dự án, phát sinh chi phí không cần thiết hoặc để công trình chậm đưa vào sử dụng.

Đối với các công trình đã hoàn thành hoặc có khối lượng được nghiệm thu, việc thanh toán, quyết toán được thực hiện trên cơ sở hồ sơ hợp lệ, khối lượng thực tế và các quy định hiện hành. Việc điều chỉnh vốn, xử lý số vốn không còn nhu cầu hoặc điều chỉnh theo kết quả quyết toán được thực hiện theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

3. Quản lý, sử dụng tài sản công

UBND xã tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công, bảo đảm tài sản được giao đúng đối tượng, đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức và phát huy hiệu quả sử dụng; hạn chế mua sắm trùng lặp, sử dụng sai mục đích hoặc để tài sản hư hỏng, xuống cấp do thiếu trách nhiệm trong quản lý.

Công tác rà soát, kiểm kê, cập nhật hồ sơ tài sản được quan tâm thực hiện, nhất là đối với tài sản tiếp nhận, bàn giao trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp. Việc quản lý, theo dõi tài sản được gắn với trách nhiệm của bộ phận, đơn vị và cá nhân trực tiếp được giao quản lý, sử dụng.

Đối với phương tiện đi lại, máy móc, thiết bị làm việc và các tài sản khác, việc mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng được xem xét trên cơ sở nhu cầu thực tế, hiện trạng tài sản và khả năng ngân sách. Các tài sản hư hỏng, không còn nhu cầu sử dụng hoặc không thể tiếp tục khai thác được rà soát, đề xuất phương án điều chuyển, thanh lý hoặc xử lý theo đúng quy định và thẩm quyền.

Đối với các cơ sở nhà, đất dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại các điểm trường và đơn vị sau sắp xếp hành chính, UBND xã chỉ đạo rà soát hiện trạng, nhu cầu sử dụng, hồ sơ pháp lý và phương án bố trí, sắp xếp; tổng hợp báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét quyết định phương án xử lý phù hợp, tránh bỏ trống, xuống cấp hoặc sử dụng không đúng mục đích.

4. Quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, năng lượng

UBND xã chỉ đạo thực hiện công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường theo quy định; tăng cường kiểm tra, rà soát tình hình sử dụng đất thuộc phạm vi quản lý, phối hợp phát hiện và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp sử dụng đất không đúng mục đích, vi phạm pháp luật về đất đai theo thẩm quyền.

Việc quản lý, sử dụng trụ sở, cơ sở nhà, đất và các công trình công cộng được gắn với yêu cầu sử dụng đúng công năng, tiết kiệm diện tích, hạn chế tình trạng bỏ trống hoặc sử dụng kém hiệu quả. Đồng thời, tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, người lao động thực hiện tiết kiệm điện, nước, văn phòng phẩm và các nguồn năng lượng trong quá trình làm việc.

Công tác vệ sinh môi trường, thu gom và xử lý chất thải được thực hiện theo nhiệm vụ được giao, hướng tới sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí dành cho sự nghiệp môi trường, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

5. Quản lý, sử dụng vốn nhà nước trong các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư

Qua rà soát, đối với các dự án thuộc phạm vi quản lý của UBND xã, trong năm 2026, UBND xã không phát sinh dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư thuộc phạm vi quản lý.

6. Quản lý, đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Qua rà soát, báo cáo tình hình quản lý, đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của UBND xã, trong năm 2026, UBND xã không phát sinh nhiệm vụ quản lý, đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

7. Tổ chức bộ máy và quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động

UBND xã tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, tổ chức bộ máy và phân công nhiệm vụ theo quy định, bảo đảm hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp được duy trì ổn định, thông suốt và hiệu quả.

Việc bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được thực hiện căn cứ vị trí việc làm, chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc và yêu cầu thực tiễn. UBND xã chú trọng nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn, hạn chế chồng chéo nhiệm vụ, sử dụng hiệu quả thời gian làm việc và nguồn nhân lực hiện có.

Công tác quản lý thời gian lao động, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính được thực hiện gắn với việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ; khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin để giảm thời gian xử lý hồ sơ, nâng cao năng suất và chất lượng công việc.

8. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số

UBND xã đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và tổ chức; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, xử lý văn bản, giải quyết thủ tục hành chính và trao đổi thông tin giữa các bộ phận chuyên môn.

Việc sử dụng hệ thống quản lý văn bản, hồ sơ điện tử và các nền tảng số theo quy định góp phần giảm việc in ấn tài liệu, tiết kiệm văn phòng phẩm, thời gian xử lý công việc và chi phí hành chính. Các bộ phận chuyên môn được yêu cầu nâng cao trách nhiệm trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ, bảo đảm đúng trình tự, thời hạn và thẩm quyền.

III. HÀNH VI LÃNG PHÍ VÀ KẾT QUẢ XỬ LÝ HÀNH VI LÃNG PHÍ

Trong năm 2026, UBND xã tổ chức theo dõi, rà soát và thực hiện các biện pháp kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện, ngăn ngừa các hành vi gây lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn đầu tư công, tài sản công và các nguồn lực được giao.

Qua công tác theo dõi, kiểm tra và rà soát trong năm 2026, UBND xã chưa phát hiện vụ việc lãng phí thuộc phạm vi quản lý phải xử lý theo quy định.

IV. NHỮNG VẤN ĐỀ CÒN TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Những tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại địa phương còn một số khó khăn, hạn chế cần tiếp tục khắc phục:

- Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý tài chính, ngân sách và tài sản công sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp đặt ra yêu cầu cao về rà soát, bàn giao, cập nhật hồ sơ và thống nhất công tác quản lý.

- Công tác rà soát, sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư cần có thời gian để hoàn thiện hồ sơ pháp lý, xác định hiện trạng, nhu cầu sử dụng và trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

- Việc tổng hợp số liệu, theo dõi kết quả tiết kiệm và đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn lực tại một số lĩnh vực cần tiếp tục được chuẩn hóa, bảo đảm có căn cứ định lượng và thuận lợi cho công tác kiểm tra, giám sát.

- Khối lượng công việc chuyên môn lớn, trong khi yêu cầu về quản lý ngân sách, tài sản công, cải cách hành chính và chuyển đổi số ngày càng cao, đòi hỏi phải tiếp tục nâng cao năng lực chuyên môn và tăng cường phối hợp giữa các bộ phận, đơn vị.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân khách quan: Việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và mô hình chính quyền địa phương 02 cấp làm phát sinh khối lượng công việc lớn liên quan đến bàn giao, rà soát, cập nhật dữ liệu, hồ sơ tài chính, ngân sách và tài sản công. Một số nội dung quản lý tài sản, nhà, đất cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan và phải thực hiện theo trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định.

- Nguyên nhân chủ quan: Công tác phối hợp, cập nhật và tổng hợp dữ liệu tại một số lĩnh vực cần tiếp tục được hoàn thiện; việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuẩn hóa quy trình quản lý và đánh giá định lượng kết quả tiết kiệm cần được tăng cường. Trách nhiệm của các bộ phận, đơn vị trong việc tự kiểm tra, báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cần tiếp tục được đề cao.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP VỀ TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2027

1. Phương hướng, nhiệm vụ

Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xác định đây là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, công chức, người lao động.

Tập trung nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, vốn đầu tư công, tài sản công và các nguồn lực được giao; thực hiện phân bổ, sử dụng kinh phí đúng mục tiêu, nhiệm vụ, tiêu chuẩn, định mức và khả năng cân đối ngân sách.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, bố trí và xử lý các cơ sở nhà, đất, tài sản công dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy; ưu tiên phương án khai thác, sử dụng có hiệu quả, tránh bỏ trống, xuống cấp hoặc gây thất thoát, lãng phí.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng quản lý, điều hành; tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các nguồn lực công.

2. Các giải pháp

Một là, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền. Tiếp tục phổ biến, quán triệt các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao

ý thức trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu.

Hai là, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành ngân sách. Thực hiện lập, phân bổ và giao dự toán sát nhiệm vụ, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức; tăng cường kiểm soát chi, thực hiện công khai ngân sách, rà soát nhu cầu sử dụng kinh phí và xử lý kịp thời các khoản kinh phí không còn nhu cầu theo quy định. Tăng cường trách nhiệm tự kiểm tra của các đơn vị dự toán.

Ba là, quản lý chặt chẽ vốn đầu tư công. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, thẩm định, lựa chọn phương án đầu tư; bố trí vốn phù hợp với tiến độ và khả năng thực hiện; đôn đốc giải ngân, nghiệm thu, thanh toán, quyết toán đúng quy định, hạn chế kéo dài thời gian thực hiện và phát sinh chi phí không cần thiết.

Bốn là, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công. Thực hiện đầy đủ việc kiểm kê, cập nhật hồ sơ, theo dõi biến động tài sản; rà soát nhu cầu mua sắm, sửa chữa; điều chuyển, thanh lý tài sản theo đúng thẩm quyền. Tập trung hoàn thiện hồ sơ, phương án xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư, bảo đảm công khai, minh bạch và sử dụng hiệu quả tài sản công.

Năm là, đẩy mạnh tiết kiệm tài nguyên, năng lượng. Tăng cường thực hiện tiết kiệm điện, nước, nhiên liệu, văn phòng phẩm; nâng cao hiệu quả sử dụng trụ sở, trang thiết bị; thực hiện quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường theo quy định.

Sáu là, nâng cao hiệu quả tổ chức bộ máy và sử dụng lao động. Tiếp tục rà soát, phân công nhiệm vụ rõ ràng, phù hợp với vị trí việc làm và năng lực chuyên môn; tăng cường phối hợp giữa các bộ phận, hạn chế chồng chéo; nâng cao hiệu quả sử dụng thời gian làm việc và trách nhiệm thực thi công vụ.

Bảy là, tăng cường cải cách hành chính và chuyển đổi số. Đẩy mạnh xử lý văn bản điện tử, số hóa hồ sơ, sử dụng các nền tảng số trong quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính; giảm thời gian xử lý công việc, chi phí hành chính và các khoản chi không cần thiết.

Tám là, tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm. Xây dựng, thực hiện kế hoạch kiểm tra phù hợp; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế; xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền; thực hiện nghiêm việc thu hồi tiền, tài sản và xác định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

Chín là, nâng cao chất lượng thống kê, báo cáo kết quả tiết kiệm. Xác định rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ, đơn vị chịu trách nhiệm và phương pháp theo dõi; định kỳ tổng hợp kết quả bằng số liệu cụ thể, bảo đảm thống nhất, có căn cứ và phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỀ TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Kiến nghị về công tác chỉ đạo, điều hành

Đề nghị UBND thành phố, Sở Tài chính tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thống nhất công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; hướng dẫn cụ thể việc xây dựng chỉ tiêu, phương pháp xác định và tổng hợp kết quả tiết kiệm trong quản lý ngân sách, tài sản công và các lĩnh vực có liên quan.

Tăng cường hướng dẫn, trao đổi nghiệp vụ đối với cấp xã trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư công và tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện.

2. Kiến nghị về hoàn thiện các quy định pháp luật

Đề nghị các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; sắp xếp, xử lý nhà, đất dôi dư; tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản; quản lý ngân sách và đầu tư công, bảo đảm đồng bộ, rõ trách nhiệm và thuận lợi trong tổ chức thực hiện tại cấp xã.

3. Đề xuất giải pháp, sáng kiến nhằm nâng cao hiệu quả công tác tiết kiệm, chống lãng phí

Đề xuất tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, tổng hợp dữ liệu về ngân sách, đầu tư công và tài sản công; xây dựng danh mục theo dõi thống nhất đối với các tài sản, cơ sở nhà, đất được giao quản lý, trong đó xác định rõ hiện trạng, đơn vị sử dụng, nhu cầu sử dụng và phương án xử lý.

Từng bước chuẩn hóa biểu mẫu báo cáo, chỉ tiêu đánh giá kết quả tiết kiệm; gắn trách nhiệm báo cáo của từng đơn vị với kết quả thực hiện nhiệm vụ, qua đó nâng cao tính chủ động, minh bạch và hiệu quả quản lý nguồn lực công.

4. Các kiến nghị khác

Đề nghị Sở Tài chính và các cơ quan chuyên môn của thành phố tiếp tục quan tâm hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý ngân sách, đầu tư công và xử lý tài sản công dôi dư tại địa phương; hướng dẫn kịp thời đối với các trường hợp cần xin ý kiến hoặc quyết định của cấp có thẩm quyền.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2027 trên địa bàn xã Đại Sơn, UBND xã báo cáo UBND thành phố, Sở Tài chính nắm được./.

Nơi nhận:
- Sở Tài chính thành phố;
- Lãnh đạo Đảng ủy xã, TT HĐND xã;
- UB MTTQ xã;
- Chủ tịch và các PCT. UBND xã;
- Phòng ban chuyên môn xã;
- Trung tâm DVSNC xã;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI SƠN T.P HẢI PHÒNG

Đào Văn Soái